

## QUY ĐỊNH

**Về công tác thi đua, khen thưởng  
tại Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 131/QĐ-VQG ngày 20 tháng 10 năm 2020  
của Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long)

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định chi tiết thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long (sau đây gọi tắt là Vườn quốc gia), bao gồm: Nội dung thi đua, tổ chức các phong trào thi đua, tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng, mức khen thưởng, quỹ thi đua khen thưởng, quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể được khen thưởng.

2. Những nội dung không được nêu trong Quy định này được thực hiện theo quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 23/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, ngày 31/7/2017 của Chính phủ, Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của UBND tỉnh về ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và các quy định liên quan khác.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tập thể, cá nhân trong và ngoài Vườn quốc gia tham gia các phong trào thi đua của Vườn quốc gia đạt được thành tích tiêu biểu, xuất sắc hoặc có đóng góp cho công tác bảo tồn và phát triển của Vườn quốc gia.

#### Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Nguyên tắc thi đua và khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 6 Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; Điều 3 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, cụ thể:

### 1. Nguyên tắc thi đua.

a) Tự nguyện, tự giác, công khai.

b) Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

c) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua, phải căn cứ vào phong trào thi đua, thành tích đạt được trong phong trào thi đua. Các cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu thi đua để đăng ký. Không xét và công nhận các danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân không đăng ký thi đua.

### 2. Nguyên tắc khen thưởng

a) Việc xét khen thưởng được thực hiện đúng quy định hiện hành trên nguyên tắc dân chủ, công khai, chính xác, công bằng và kịp thời.

b) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng, không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; chỉ lấy kết quả khen thưởng về thành tích toàn diện hàng năm để làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Kết quả phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước.

c) Chú trọng việc phát hiện và đề nghị khen thưởng thành tích đột xuất; khen thưởng tập thể nhỏ, cá nhân điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua. Đặc biệt, cá nhân là người lao động trực tiếp, gương người tốt, việc tốt, hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản; hoặc cá nhân làm việc ở bộ phận độc hại, nguy hiểm. Không xét khen thưởng đột xuất cho những tập thể, cá nhân thực hiện nhiệm vụ, công tác hoặc theo chương trình kế hoạch phải đảm nhận.

Khi có nhiều tập thể, cá nhân cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ, dân tộc thiểu số hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên, xét khen thưởng.

d) Việc bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải đảm bảo công khai, dân chủ, kịp thời và đúng quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng. Thực hiện việc khen thưởng đối tượng là viên chức, người lao động trực tiếp (không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý) đạt tỷ lệ 40% trở lên.

đ) Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

## **Chương II** **HÌNH THỨC, NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM**

## TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA

### **Điều 4. Hình thức tổ chức các phong trào thi đua**

Hình thức tổ chức các phong trào thi đua được thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 4 Thông tư số 12/2019-TT-BNV của Bộ Nội vụ, cụ thể:

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao để tổ chức phát động thi đua nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, tháng, quý, năm của tập thể, cá nhân. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một phòng, đơn vị.

Việc tổ chức các phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, với các tiêu chí cụ thể và phải thiết thực, hiệu quả động viên, khuyến khích các phong trào thi đua và được triển khai thực hiện tại các phòng, đơn vị. Kết thúc năm công tác, Thủ trưởng các phòng, đơn vị tổ chức tổng kết, bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

2. Thi đua chuyên đề (hoặc theo đợt) là hình thức thi đua để thực hiện những nhiệm vụ công tác trọng tâm, được xác định trong khoảng thời gian nhất định hoặc tổ chức thi đua để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ đột xuất, cấp bách của đơn vị. Chỉ phát động thi đua chuyên đề (hoặc đợt xuất) khi đã xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu và thời gian.

### **Điều 5. Nội dung tổ chức phong trào thi đua**

Nội dung tổ chức các phong trào thi đua được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 5 Thông tư số 12/2019-TT-BNV của Bộ Nội vụ, cụ thể:

1. Tổ chức phong trào thi đua gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của các phòng, đơn vị. Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua, trên cơ sở đó đề ra các chỉ tiêu, nội dung thi đua cụ thể, phù hợp với nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tế của các phòng, đơn vị đảm bảo có tính khả thi.

2. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, nhân tố mới, cách làm hay trong phong trào thi đua.

3. Thường xuyên theo dõi quá trình tổ chức thi đua, kịp thời đánh giá, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua để công khai lựa chọn, bình xét khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua.

4. Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá phong trào thi đua và lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Tổng kết các phong trào thi đua phải đánh giá đúng kết quả, hiệu quả, tác dụng; tồn tại, hạn chế, nguyên nhân; đồng thời rút ra các bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức các phong trào thi đua. Dân chủ, khách quan, công khai bình xét, công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để biểu

duyệt, tôn vinh các điển hình tiên tiến đã lập thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

### **Điều 6. Đăng ký thi đua**

Hàng năm, các phòng, đơn vị tổ chức đăng ký các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng gửi về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Vườn quốc gia (qua Văn phòng Ban) trong tháng 01 để theo dõi và làm căn cứ xét khen thưởng.

### **Điều 7. Trách nhiệm tổ chức các phong trào thi đua**

1. Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long chỉ đạo, tổ chức, phát động phong trào thi đua của Vườn quốc gia.

2. Văn phòng Ban tham mưu cho Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Vườn quốc gia về nội dung, tổ chức các phong trào thi đua và công tác khen thưởng; phát động và tổ chức các phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề; đôn đốc kiểm tra việc thực hiện các phong trào thi đua; phối hợp tuyên truyền, tổ chức tôn vinh các điển hình tiên tiến và thực hiện chính sách thi đua, khen thưởng.

3. Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Vườn quốc gia chỉ đạo, tổ chức các phong trào thi đua; lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xứng đáng để đề nghị khen thưởng; tuyên truyền, tôn vinh các điển hình tiên tiến; tạo điều kiện cho các điển hình tiên tiến được giao lưu, học hỏi, trao đổi, phổ biến kinh nghiệm; tổ chức sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua trong phạm vi các phòng, đơn vị.

## **Chương III**

### **TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG THUỘC THẨM QUYỀN CỦA GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ VƯỜN QUỐC GIA BÁI TỬ LONG**

### **Điều 8. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”**

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho các cá nhân quy định tại khoản 5, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013, Điều 10 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ, Điều 7 Thông tư số 12/2019/TT-BNV của Bộ Nội vụ, cụ thể:

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng mỗi năm một lần vào dịp tổng kết công tác năm của Vườn quốc gia.

2. Tiêu chuẩn xét tặng

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;

b) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;

c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

3. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại phòng, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp thời gian học đan xen giữa 02 năm công tác, khi xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” của năm đầu đi học cần lấy ý kiến nhận xét, đánh giá của cơ sở đào tạo đối với cá nhân đó để làm căn cứ xét duyệt. Năm tiếp theo thì căn cứ vào việc chấp hành quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và có kết quả học tập để xét.

4. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

5. Đối với cá nhân chuyển công tác, các phòng, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

6. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

### **Điều 9. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”**

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” được xét tặng cho các cá nhân quy định tại Điều 23 Luật Thi đua, khen thưởng 2003, khoản 5, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003, khoản 3, Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” được xét tặng cho cá nhân mỗi năm một lần vào dịp tổng kết công tác năm của Vườn quốc gia.

2. Tiêu chuẩn xét tặng

a) Là cá nhân tiêu biểu được lựa chọn trong số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Có sáng kiến giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được Hội đồng sáng kiến Vườn quốc gia xét duyệt, trình Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại Vườn quốc gia.

c) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long công nhận.

3. Những trường hợp xét thay thế sáng kiến, giải pháp trong việc xét duyệt, công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở”

a) Là thành viên tham gia đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở lên đã được nghiệm thu, đánh giá đạt mức yêu cầu, được áp dụng trong thực tiễn.

b) Được tặng “Bằng lao động sáng tạo” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc tương đương.

c) Đạt giải hoặc là thành viên trong nhóm đạt giải từ khuyến khích trở lên trong các cuộc thi chuyên môn, các cuộc thi kỹ thuật, giải thưởng của Vườn quốc gia và tương đương trở lên.

4. Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở” hàng năm không vượt quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của Vườn quốc gia.

5. Được các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Vườn quốc gia bỏ phiếu kín và có tỷ lệ phiếu bầu đạt từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng (Nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản).

#### **Điều 10. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”**

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng cho tập thể quy định tại Điều 8 Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003, cụ thể:

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng cho tập thể mỗi năm một lần vào dịp tổng kết công tác năm của Vườn quốc gia.

2. Tiêu chuẩn xét tặng

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho các phòng, đơn vị trực thuộc Vườn quốc gia; các tổ, trạm thuộc Hạt Kiểm lâm Vườn quốc gia.

#### **Điều 11. Giấy khen**

Việc khen thưởng bằng hình thức Giấy khen thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 74, 75, 76 Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003, khoản 41, 42, 43 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013, cụ thể:

1. Giấy khen được tặng cho các tập thể, cá nhân lập thành tích thường xuyên, theo chuyên đề, tổng kết công tác hoặc đột xuất.

2. Giấy khen tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích được bình xét trong các phong trào thi đua thường xuyên, chuyên đề, tổng kết công tác.

b) Lập được thành tích đột xuất.

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có phẩm chất đạo đức, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Giấy khen tặng cho các tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích được bình xét trong các phong trào thi đua thường xuyên, chuyên đề, tổng kết công tác.

b) Lập được thành tích đột xuất.

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Việc tặng Giấy khen được tiến hành thường xuyên, kịp thời cho các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên ngày sau khi kết thúc đợt thi đua theo đợt, chuyên đề hoặc hoàn thành một hạng mục công trình.

5. Khi tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết công tác, chuyên đề, thường xuyên các phòng, đơn vị chủ động phối hợp với Văn phòng Ban rà soát khen thưởng, trình Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long khen thưởng.

6. Việc tặng Giấy khen của Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long trong phong trào thi đua tổng kết năm công tác quy định như sau:

a) Các tập thể được tặng Giấy khen không quá 50%.

b) Cá nhân được tặng Giấy khen: Các phòng, đơn vị đề nghị không quá 20%.

7. Không tặng Giấy khen của Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long về thành tích tổng kết phong trào thi đua và công tác năm cho tập thể, cá nhân đã được xem xét, đề nghị tặng Bằng khen.

## **Điều 12. Quy định về xét duyệt khen thưởng và đề nghị khen thưởng**

1. Việc xét duyệt, công nhận mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, phạm vi ảnh hưởng của các thành tích để khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng do người đứng đầu các phòng, đơn vị thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật. Khi xem xét khen thưởng người đứng đầu và cấp phó của các phòng, đơn vị phải căn cứ vào tiêu chuẩn của cá nhân và thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, quản lý.

2. Đối với khen thưởng cấp Nhà nước, cấp Tỉnh: Chỉ lấy kết quả khen thưởng công trạng và thành tích làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Kết quả khen thưởng theo đợt, chuyên đề được ghi nhận và ưu tiên khi xem xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Khi khen thưởng cấp Nhà nước, cấp Tỉnh đối với tập thể có tổ chức Đảng, đoàn thể thì tổ chức Đảng, đoàn thể phải được đánh giá "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

3. Thời gian đề nghị khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian thì việc đề nghị khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

4. Kết thúc năm công tác, Thủ trưởng các phòng, đơn vị tiến hành tổng kết, bình xét các danh hiệu thi đua theo quy trình cụ thể như sau:

- Xét, đề nghị công nhận sáng kiến.

- Đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân. Trình tự, tiêu chuẩn thực hiện theo quy định hiện hành.

- Xét, đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thực hiện theo nguyên tắc: Xét danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; xét cá nhân trước, tập thể sau; xét tập thể nhỏ trước, xét tập thể lớn sau.

5. Không xem xét, trình khen thưởng cho những trường hợp sau:

- Không đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; không đảm bảo đúng tỷ lệ quy định.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng không nộp đúng thời gian quy định.

- Báo cáo thành tích sơ sài, các đề tài, sáng kiến không đảm bảo chất lượng, không thể hiện các nội dung theo mẫu quy định.

6. Việc khen thưởng: Mỗi cá nhân trong một năm, chỉ được đề nghị Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long tặng Giấy khen hoặc đề nghị xét công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở”.

## **Chương IV**

### **THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 13. Trách nhiệm xét duyệt khen thưởng và đề nghị khen thưởng**

1. Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được bình xét và đề nghị từ các phòng, đơn vị.

2. Người đứng đầu các phòng, đơn vị chịu trách nhiệm về việc bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trong phòng, đơn vị.

#### **Điều 14. Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng được quy định tại Điều 84 Luật Thi đua, Khen thưởng; các quy định có liên quan theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 12/2019/TT-BNV của Bộ Nội vụ, cụ thể:

1. Quy định chung

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng, Biên bản họp bình xét thi đua, khen thưởng của các phòng, đơn vị.

b) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; có xác nhận của Thủ trưởng trực tiếp quản lý. Việc



xác nhận thành tích đề nghị khen thưởng phải do Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực tiếp xác nhận.

Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng, phải phù hợp với hình thức, mức hạng khen thưởng theo quy định. Nội dung báo cáo thành tích phải nêu được thành tích, công trạng đạt được theo chức năng, nhiệm vụ được giao tính đến thời điểm đề nghị khen thưởng (theo mẫu từ số 01 đến 09 của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ)

## 2. Hồ sơ khen thưởng các danh hiệu thi đua

### a) Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”

- Tờ trình của các phòng, đơn vị.
- Biên bản họp và kết quả bỏ phiếu suy tôn của các phòng, đơn vị.
- Báo cáo thành tích của cá nhân.
- 01 bản Quyết định công nhận sáng kiến, giải pháp công tác của Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh hoặc văn bản nghiệm thu đề tài khoa học cấp tỉnh, Bằng Lao động sáng tạo, Quyết định công nhận đạt giải cuộc thi về chuyên môn hoặc giải thưởng Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long.

- Quyết định công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” tối thiểu 03 năm liên tiếp (tính cả năm đề nghị) của Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long.

- Quyết định công nhận sáng kiến, đề tài khoa học tối thiểu 03 năm liên tiếp (tính cả năm đề nghị) của Hội đồng Sáng kiến Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long.

### b) Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”

- Tờ trình đề nghị của các phòng, đơn vị.
- Biên bản họp và kết quả bỏ phiếu suy tôn của các phòng, đơn vị.
- Báo cáo thành tích cá nhân có xác nhận của Thủ trưởng trực tiếp quản lý.
- 01 Quyết định công nhận đề tài sáng kiến, giải pháp công tác của Hội đồng Sáng kiến Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long hoặc văn bản nghiệm thu đề tài khoa học cấp cơ sở, Bằng Lao động sáng tạo, Quyết định công nhận đạt giải cuộc thi.

### c) Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

- Tờ trình đề nghị các phòng, đơn vị.
- Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín suy tôn của các phòng, đơn vị.
- Báo cáo thành tích của tập thể có xác nhận của Thủ trưởng các phòng, đơn vị.
- Quyết định công nhận tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Quyết định công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.

d) Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

- Tờ trình đề nghị của các phòng, đơn vị.
- Biên bản bình xét khen thưởng.
- Báo cáo thành tích của tập thể có xác nhận của Thủ trưởng trực tiếp quản lý.

3. Hồ sơ đề nghị tặng hình thức khen thưởng thi đua

a) Giấy khen của Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long

- Tờ trình đề nghị của các phòng, đơn vị.
- Biên bản bình xét khen thưởng.
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân có xác nhận của Thủ trưởng trực tiếp quản lý.

b) Hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

- Tờ trình đề nghị của phòng, đơn vị
- Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín suy tôn của các phòng, đơn vị.
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng có xác nhận của Thủ trưởng trực tiếp quản lý.
- Quyết định hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm liên tiếp (tính cả năm đề nghị).

- Đối với cá nhân: Ngoài các văn bản trên, bổ sung Quyết định công nhận sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu 02 năm liên tiếp (tính cả năm đề nghị).

### **Điều 15. Thời gian nộp hồ sơ, số lượng hồ sơ**

1. Thời gian nộp hồ sơ

a) Công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng tổng kết năm

Các phòng, đơn vị trình hồ sơ đề nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân trước ngày 03/12 hàng năm.

b) Khen thưởng theo chuyên đề, theo đợt

Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi trước ngày tổ chức hội nghị 05 ngày làm việc.

c) Khen thưởng lập thành tích xuất sắc đột xuất: Hồ sơ đề nghị gửi ngay sau khi lập được thành tích đột xuất.

2. Số lượng hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Thực hiện theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ và để đảm bảo lưu trữ hồ sơ đề nghị khen thưởng theo quy định, số lượng hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cụ thể như sau:

- a) Hồ sơ đề nghị Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long khen thưởng: 01 bộ.
- b) Hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng: 03 bộ.
- c) Hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ khen thưởng: 06 bộ.
- d) Hồ sơ đề nghị Chủ tịch nước khen thưởng: 07 bộ.

### **Điều 16. Hồ sơ, thủ tục, hủy bỏ quyết định khen thưởng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 78 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

1. Tập thể, cá nhân gian dối trong việc kê khai thành tích đề được khen thưởng thì bị hủy bỏ quyết định khen thưởng và bị thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận.
2. Trường hợp các tập thể, cá nhân đã được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng mà sau đó có kết luận của cơ quan có thẩm quyền về việc có sai phạm, khuyết điểm trong thời gian tính thành tích đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thì tùy theo mức độ sai phạm, khuyết điểm để hạ mức khen thưởng hoặc hủy bỏ quyết định khen theo quy định.
3. Sau khi có quyết định hủy bỏ khen thưởng, các phòng, đơn vị trình khen có trách nhiệm thu hồi lại hiện vật khen thưởng giao nộp lại Văn phòng Ban theo quy định; số tiền thưởng thu nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

### **Điều 17. Lưu trữ hồ sơ khen thưởng**

1. Văn phòng Ban chịu trách nhiệm lưu trữ hồ sơ khen thưởng của Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long.
2. Các phòng, đơn vị chịu trách nhiệm lưu trữ hồ sơ khen thưởng của phòng, đơn vị mình để thuận tiện cho việc tra cứu hồ sơ, giải quyết đơn, thư khiếu nại hoặc xác nhận khen thưởng khi các đối tượng có yêu cầu.

## **Chương V QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

### **Điều 18. Công tác kiểm tra**

Văn phòng Ban tham mưu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long hàng năm tổ chức kiểm tra việc tổ chức các phong trào thi đua và thực hiện các chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng.

### **Điều 19. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng**

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Vườn quốc gia

Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long quyết định thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long.

## 2. Thành phần Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Vườn quốc gia

- Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long.

- Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Giám đốc kiêm Chủ tịch Ban Chấp hành Công đoàn Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long.

- Các thành viên Hội đồng là các Phó Giám đốc, Thủ trưởng các phòng, đơn vị, các đoàn thể.

## 2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng có nhiệm vụ và quyền hạn sau

a) Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn.

b) Tham mưu cho Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long về việc xét tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo thẩm quyền và trình cấp trên công nhận các danh hiệu thi đua và thành tích khen thưởng (nếu có).

c) Tham mưu cho Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách về thi đua, khen thưởng.

## **Điều 20. Quỹ thi đua, khen thưởng**

1. Nguồn, mức trích lập quỹ thi đua, khen thưởng, cách tính tiền thưởng được thực hiện theo quy định tại các Điều 64, 65, 66, 67 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

## 2. Về tiền thưởng kèm theo danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

a) Các tập thể, cá nhân ngoài việc công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, hiện vật khen thưởng còn được tiền thưởng hoặc hiện vật có giá trị tương đương theo quy định tại các Điều 69, 70, 71, 72, 73, 74 Nghị định 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ theo nguyên tắc:

- Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn thì mức tiền thưởng cao hơn. Trong cùng một hình thức, cùng một mức khen thưởng đối với tập thể cao hơn mức tiền thưởng đối với cá nhân.

- Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt được nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức khen thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất.

- Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt được nhiều danh hiệu thi đua kèm theo mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất.

- Trong cùng một thời điểm, một đối tượng vừa đạt hình thức khen thưởng thì nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

3. Căn cứ vào mức độ, tính chất, thành tích đột xuất đạt được của tập thể, cá nhân, Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long quyết định mức thưởng đột xuất cho từng trường hợp cụ thể.

## **Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 21. Trách nhiệm và tổ chức thực hiện**

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Vườn quốc gia, các phòng, đơn vị trực thuộc Vườn quốc gia tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm Luật Thi đua, Khen thưởng, các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh và Quy định này; chỉ đạo tổ chức và triển khai các phong trào thi đua trong phạm vi phòng, đơn vị quản lý

2. Văn phòng Ban có nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các phòng, đơn vị phản ánh kịp thời về Văn phòng Ban để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Bái Tử Long xem xét, kịp thời sửa đổi, bổ sung./.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thanh Phương**